

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU

**BẢNG PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY
HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2023-2024**

Thực hiện từ ngày 09/10/2023

TT	Họ và Tên	Kiểm nhiệm	Phân công chuyên môn	Số tiết
1	Hoàng Ánh Tuyết		GDĐP 6A1,2(2t)	2
2	Nguyễn Hồng Lam		GD Hướng nghiệp 9D1,2 + GDĐP 8C2 (1t)	2
3	Nguyễn Thế Anh		TD K6,7,8 (20t)	20
4	Nguyễn Thị Chín		TA 7B1,3(6t) + TA 8C3 (3t) + TA 9D2,3(6t) + GDCD K6(4t)	19
5	Vũ Thị Ngọc Mai	CN 9D1(4t)	TA 9D1(3t) + TA6A2,4(6t) + GDCD K9(3t) + TA 7B2(3t)	19
6	Nguyễn Thu Hiền	CN 8C1(4t)	TA 8C1,2(6t) + TA 6A1,3 (6t) + HĐTNHN 8C1(3t)	19
7	Bùi Thị Hương	TTCM(3t) CN 7B1(4t)	Sử K7(3t) + Sử K8 (6t)+ Sử K9(3t) + HĐTNHN 7B1(3t)	22
8	Nguyễn T Bích Ngọc		Địa K6(4t) + Địa K7(6t) + Địa K8(3t) + Địa K9(6t)	19
9	Nguyễn Thị Ngát	CN 6A1(4t) PCTCĐ(3t)	Văn 7B1(4t) + Văn 6A1,3(8)	19
10	Nguyễn Thị Thu Liễu	CN6A2(4t) TPCM (1t)	Văn 9D2,3(10t) + Văn 6A2(4t) + HĐTNHN 6A2(3t)	22
11	Nguyễn Thị Thuý		Văn 9D1(5t) + Văn 7B3(4t) + GDĐP 8C1,3 (2t) + Sử K6 (8t)	19
12	Phạm Quỳnh Anh	CN 7B2(4t)	Văn 7B2 (4t) + Văn 8C3 (4t) + GDCD K8(3t) + HĐTNHN 7B2(3t) + GDĐP 6A3(1t)	19
13	Nguyễn Thị Liên		Văn 8C1,2 (8t) + Văn 6A4(4) + GDCD K7(3t) + GDĐP K7(3t) + GDĐP 6A4(1t)	19
14	Trần Thị Thu Phương		Toán 9D1 (4t) + Toán 8C1(4t) + TC Toán K9 (6t) + Toán 6A4 (4t) + TN STEM K9 (1t)	19
15	Vũ Thị Thanh Hoan	CN 8C3(4t) TTND(2t)	Toán 8C3(4t) + HĐTNHN 8C3(3t) + Lý K9D2(2t) + Toán 6A3 (4t)	19
16	Đỗ Mai Hoa	CN7B3(4)	Toán 7B2,3 (8t) + HĐTNHN 7B3 (3t) + Công nghệ K6(4t)	19
17	Lương Thu Trang	TPCM (1) CN 9D2 (4t)	Toán 9D2,3 (8t) + Toán 7B1 (4t) + Lý K9D3(2t) +	19
18	Nguyễn Thị Hiền	CN8C2 (4t)	Toán 6A1,2 (8t) + Toán 8C2(4t) + HĐTNHN 8C2 (3t)	19
19	Nguyễn Văn Hiếu		C.Nghệ K8 (6t) + TD K9(6t) + Công nghệ K7(3t) + Lý K9D1(2t) + Tin 6A1,2(2t)	19
20	Bùi Quốc Hùng	QLTB (1t)	Hóa K6,7,8 (10t) + HĐTNHN 6A1(3t) + Công nghệ K9 (3t) + HĐNGLL 9D1,2(1)	18
21	Vũ Thị Thu Phương	TPT (9t)	Nhạc K6,7,8 (10t) + Nhạc K9(3t)	22
22	Đỗ Thị Vân	CN 6A3(4t) UVCD (1t)	KHTN 6A2,3(8t) + HĐTNHN 6A3(3t) + Hóa 9D3 (2t)	18
23	Phạm Thị Bích Thủy	CN 6A4(4t) TTCM (3t)	Hóa 9D1,2(4t) + KHTN 6A4(4t) + KHTN 8C3(4t)	19

TT	Họ và Tên	Kiểm nhiệm	Phân công chuyên môn	Số tiết
24	Chu Thị Hồng Giang	CN 9D3(4t)	Sinh K9 (6t) + KHTN 8C1,2 (8t) + HĐNGLL- GD Hướng nghiệp 9D3(1t)	19
25	Phạm Lan Anh		KHTN 7(12t) + KHTN 6A1(4t) + HĐTNHN 6A4(3t)	19
26	Vũ Thị Thùy Dương	CNTT (2t)	Thủ quỹ (2t) + Tin K7,8; 6A3, 6A4 (8t) + Dạy trường Tân Việt (9t)	21

Nơi nhận:

- GBGV NV;
- Công TTĐT;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Ánh Tuyết